

SỐ 1570

QUẢNG BÁCH LUẬN BỐN

Tác giả: Bồ tát Thánh Thiên.

Hán dịch: Đời Đường, Tam tạng Pháp sư Huyền Tráng.

Phẩm 1: PHÁ CHẤP THƯỜNG

Tất cả là quả sinh

Do đó tánh vô thường

Nên trừ Phật không có

Như thật hiệu Như Lai.

Không có thời phương vật

Có tánh chẳng duyên sinh

Nên không thời phương vật

Có tánh mà thường trụ.

Đều là nhân có tánh

Có nhân tức chẳng thường

Vì không nhân muốn thành

Chân kiến nói chẳng có.

Kiến tạo tác vô thường

Là chẳng tạo thường trú

Đã thấy không thường có

Nên nói tánh thường không.

Phàm phu vọng phân biệt

Cho các không là thường

Người trí nương thế gian

Cũng không thấy nghĩa này.

Không chỉ có một phần
Đây đủ tất cả phần
Nên biết mỗi mỗi phần
Đều riêng có phần có.
Nếu thể pháp thật có
Tán tụ có thể dụng
Đây chắc từ tha sinh
Nên thành quả được sinh.
Nếu lìa quả được sinh
Không có nhân năng sinh
Cho nên nhân năng sinh
Đều thành quả được sinh.
Các pháp phải biến dị
Mới tạo nhân sinh khác
Nhân biến dị như vậy
Há gọi là thường trú?
Nếu xưa không nay có
Tự nhiên thường làm nhân
Đã nhận có tự nhiên
Tức là vọng lập nhân.
Vì sao nương thường trú
Mà khởi nơi không thường
Nhân quả không đồng nhau
Thế gian chưa hề thấy.
Nếu một phần là nhân
Phần khác chẳng phải nhân
Tức phải thành nhiều loại
Nhiều loại nên chẳng thường.
Ở nhân nêu tướng tròn
Nơi quả thì chẳng có
Cho nên các cực vi
Chẳng biến, thể hòa hợp.
Ở nơi một cực vi
Đã không thể có khác
Vì thế cũng không nên
Cho nhân quả như nhau.
Vì nếu có phương Đông
Phải có phần phương Đông

Cực vi nếu có phần
Thế nào là cực vi?
Phải lấy trước bỏ sau
Mới được nói là hành
Cả hai nếu là không
Hành đó phải không có.
Cực vi không phân đầu
Phần giữa sau cũng không
Thế thì tất cả mất
Đều không thể thấy được.
Nếu nhân bị quả hoại
Nhân đó tức chẳng thường
Thành ra quả và nhân
Hai thể không cùng chỗ.
Không thấy có các pháp
Thường mà thật có đối
Nên cực vi là thường
Chư Phật chưa từng nói.
Lìa buộc chỗ nhân buộc
Lại không thật giải thoát
Vi sinh thành thiếu dụng
Nếu có cũng gọi không.
Lúc cứu cánh Niết-bàn
Không uẩn cũng không ngã
Không thấy Niết-bàn ấy
Nương đâu có Niết-bàn?
Ngã thì bỏ các đức
Lìa ái có gì tư
Nếu có ngã không tư
Thì dụng không hề có.
Không có ngã chủng khác
Thì định thường sinh tư
Muốn không ngã không tư
Có chính là không có.
Nếu lìa khổ có ngã
Thì định không Niết-bàn
Vì thế trong Niết-bàn
Các ngã đều trừ sạch.

*Thà cầu nơi thế gian
Chẳng cầu ở thắng nghĩa
Vì thế gian ít có
Nơi thắng nghĩa đều không.*

Phẩm 2: PHÁ CHẤP NGÃ

*Nội ngã thật không nam
Không nữ, không cả hai
Chỉ vì do không trí
Cho ngã là trượng phu.
Nếu trong các đại chúng
Không nam nữ không hai
Tại sao các đại chúng
Có nam nữ cùng sinh?
Người, Ta còn chẳng ngã
Nên ngã tướng không định
Há không nơi vô thường
Vọng phân biệt làm ngã?
Ngã là đồng với thân
Đời đời có biến đổi
Nên lia thân có ngã
Lý thường trụ chẳng thế.
Nếu pháp chẳng xúc đối
Thì không có dao động
Vì thế thân tạo nghiệp
Chẳng phải mạng hay tạo.
Ngã thường chẳng làm hại
Há nhọc tu giúp nhân
Ai sợ nuốt kim cương
Cầm gậy phòng sâu mọt?
Nếu có niệm đời trước
Liên cho ngã là thường
Đã thấy vết ngày xưa
Thân cũng phải thường trụ.
Nếu ngã hợp với niệm
Chuyển thành tư niệm ấy
Tư cũng phải khác tư
Nên ngã chẳng thường trụ.
Ngã hợp với các lạc
Nhiều loại như các lạc
Vì ngã như các lạc
Chẳng một cũng chẳng thường.*

Nếu cho ngã tư thường
Duyên trợ thành tà chấp
Như nói lửa thường còn
Tức không duyên nơi củi.
Như diệt hết vật động
Tác dụng kia không có
Nên có ngã không tư
Lý đó không thành tựu.
Nơi khác khởi cảnh tư
Xứ khác thấy nơi tư
Như vàng thoi nung chảy
Thế ngã phải biến hoại.
Tư nhỏ như ý lượng
Ngã lớn tựa hư không
Chỉ cần quán tự tướng
Thì không thấy nơi tư.
Đức ngã nếu đầy khắp
Sao người khác không nhận
Năng chướng đã nói thông
Không phải chỉ một chướng.
Hoặc đức cùng bi, tư
Sao hay tạo tất cả
Kia đồng với cuồng loạn
Cùng si không tạo thành.
Nếu đức thường khéo hiểu
Tạo nhà cửa mọi vật
Mà không biết thọ dụng
Phi lý há vượt qua?
Có động tác vô thường
Hư thông không động tác
Không dụng đồng không tánh
Sao không vui không ngã?
Hoặc quán ngã khắp nơi
Hoặc thấy lượng đồng thân
Hoặc chấp như cực vi
Người trí thông chẳng có.
Pháp thường chẳng đáng buồn
Sao bỏ buồn giải thoát

*Vì thế chấp ngã thường Chúng giải thoát
phi lý. Nếu ngã thật có tánh Không cần
khen lìa ngã Định biết là chân thật Đến
giải thoát là giả.*

*Trong giải thoát nếu không Trước cũng phải
không có Không tạp thì chỗ thấy Chân tánh
kia cần biết.*

*Nếu vô thường đều đoạn Cỏ cây sao
không thể Lý này nếu là chân*

*Vô minh cũng chẳng có. Hiện thấy hành
như sắc Theo duyên sinh trụ diệt Nên biết
người chấp ngã Tuy có mà không có.*

*Như duyên thành mầm quả Duyên thành các
giống sinh Nên các pháp vô thường Đều khởi
từ vô thường.*

*Do pháp từ duyên sinh Nên thể lại không
đoạn Vì pháp theo duyên diệt
Nên thể cũng chẳng thường.*
